

THÔNG BÁO KẾT LUẬN

Kết luận thanh tra về việc thực hiện các quy định pháp luật về công khai Kết luận thanh tra tại các Sở: Thông tin và Truyền thông, Y tế, Văn hóa và Thể thao, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông Vận tải và Ủy ban nhân dân các quận, huyện: 2, 3, 8, 10, 11, Gò Vấp, Tân Bình, Bình Chánh.

Thực hiện Kế hoạch thanh tra năm 2018 của Thanh tra Thành phố được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 6747/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2017, Chánh Thanh tra Thành phố đã ban hành Quyết định số 59/QĐ-TTTP-P8 ngày 22 tháng 3 năm 2018 về thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công khai Kết luận thanh tra năm 2016 và 2017, tại 14 đơn vị gồm 06 Sở: Thông tin và Truyền thông, Y tế, Văn hóa và Thể thao, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông Vận tải, Tài chính và 08 Ủy ban nhân dân các quận, huyện: 2, 3, 8, 10, 11, Gò Vấp, Tân Bình, Bình Chánh và tổng hợp, đánh giá các Báo cáo tự kiểm tra, rà soát việc thực hiện các quy định của pháp luật về công khai Kết luận thanh tra của các sở, ngành, quận, huyện còn lại.

Ngày 27 tháng 7 năm 2018, Chánh Thanh tra Thành phố đã ban hành Kết luận thanh tra số 27/KL-TTTP-P8 và được Ủy ban nhân dân Thành phố chấp thuận, thống nhất chỉ đạo xử lý tại Thông báo số 650/TB-VP ngày 13 tháng 10 năm 2018 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố.

Căn cứ Điều 39 Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010, Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra, Chánh Thanh tra thành phố thông báo Kết luận thanh tra như sau:

I. NỘI DUNG THANH TRA VÀ THỜI KỲ THANH TRA:

1. Nội dung thanh tra:

Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công khai kết luận thanh tra tại Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Y tế, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giao thông Vận tải, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân các quận, huyện: 2, 3, 8, 10, 11, Gò Vấp, Tân Bình, Bình Chánh.

2. Thời kỳ thanh tra:

Năm 2016 và năm 2017.

II. KẾT LUẬN THANH TRA:

1. Ưu điểm:

Nhìn chung, niên độ năm 2016 - 2017, Thủ trưởng các đơn vị cũng như Chánh Thanh tra sở, ngành, quận, huyện đều quan tâm triển khai và thực hiện



một số quy định pháp luật về việc công khai Kết luận thanh tra theo Luật Thanh tra năm 2010, Nghị định 86/2011/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2011 và Nghị định 07/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ, Thông tư số 05/2014/T-TTCP ngày 16 tháng 10 năm 2014 của Thanh tra Chính phủ.

2. Hạn chế - Khuyết điểm:

2.1. Hạn chế:

Các cơ quan tiến hành thanh tra trong quá trình thực hiện công khai Kết luận thanh tra còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc như sau:

- Đối với các đoàn thanh tra chuyên ngành, các Sở - ngành chưa thực hiện đầy đủ việc cung cấp thông tin về kết quả hoạt động của các đoàn thanh tra, kết luận thanh tra cho cơ quan, tổ chức khi có yêu cầu; hình thức công khai Kết luận thanh tra chỉ trong phạm vi hẹp, chủ yếu bằng việc tổ chức cuộc họp công bố Kết luận thanh tra đến các đối tượng thanh tra, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Hoạt động thanh tra chuyên ngành thường được tiến hành thanh tra trên diện rộng, với số lượng đối tượng thanh tra lớn nên việc công khai Kết luận thanh tra theo hình thức tổ chức cuộc họp để công bố Kết luận thanh tra đến từng đối tượng thanh tra chưa được thực hiện đúng quy định của pháp luật thanh tra do không đủ thời gian và nhân sự (Thanh tra Sở Y tế).

- Về quy định nội dung công khai tại cuộc họp (một phần hay toàn bộ Kết luận thanh tra); biểu mẫu biên bản, báo cáo thực hiện công khai niêm yết, nội dung niêm yết (một phần hay toàn bộ Kết luận thanh tra) đều chưa được quy định, hướng dẫn thực hiện. Ngoài ra, các đơn vị còn vướng mắc, không xử lý được trong các trường hợp đối tượng thanh tra không chấp hành các hình thức công khai Kết luận thanh tra (như không đến dự họp công bố Kết luận thanh tra, không nhận Kết luận thanh tra, không thực hiện công khai niêm yết theo yêu cầu) do chưa có chế tài.

- Chưa có quy định về trình tự, thủ tục và nội dung đăng tải lên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan tiến hành thanh tra.

2.2. Khuyết điểm:

- Việc một số đơn vị thực hiện công khai Kết luận thanh tra trễ hạn hoặc không thực hiện công khai Kết luận thanh tra theo hình thức công bố tại cuộc họp hoặc không có tài liệu thể hiện việc công khai, là chưa đúng quy định tại Khoản 2 Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ và Điều 37 Thông tư số 05/2014/T-TTCP ngày 16 tháng 10 năm 2014 của Thanh tra Chính phủ, cụ thể là:

+ Có 30/225 Kết luận thanh tra hành chính công khai trễ hạn thuộc 09/14 đơn vị thanh tra trực tiếp (*Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Văn hoá và Thể thao, Sở Giao thông Vận tải, Ủy ban nhân dân các quận, huyện: 2, 10, 11, Tân Bình, Gò Vấp và Bình Chánh*).

+ Có 04/225 Kết luận thanh tra hành chính không thực hiện việc công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp (*Ủy ban nhân dân Quận 11*) và có 12/225

Kết luận thanh tra không cung cấp được tài liệu chứng minh kết quả thực hiện việc công khai theo hình thức khác (*Sở Văn hóa và Thể thao*). Về Kết luận thanh tra chuyên ngành, Sở Y tế không thực hiện công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp.

- Việc Ủy ban nhân dân Quận 2 (có 01 Kết luận thanh tra) và Ủy ban nhân dân Quận 8 không có ủy quyền công khai Kết luận thanh tra của người ký Quyết định thanh tra là chưa đảm bảo theo quy định tại Khoản a Điểm 3 Điều 46 Nghị định 86/2011/NĐ-CP.

- Việc Sở Tài chính ban hành Kết luận thanh tra nhưng chưa đảm bảo về thời gian (đều áp dụng thời hạn thanh tra theo số ngày làm việc thực tế) là không thực hiện đúng Điểm c Khoản 1 Điều 45, Khoản 1 Điều 49 và Khoản 1 Điều 50 Luật Thanh tra 2010.

Trách nhiệm để xảy ra việc thực hiện nêu trên chưa đúng quy định thuộc về Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước và Thủ trưởng cơ quan thanh tra trong thời kỳ có liên quan.

III. XỬ LÝ VÀ KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ:

Từ những kết luận nêu trên, Chánh Thanh tra Thành phố kiến nghị và đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo những nội dung sau:

1. Giao Giám đốc các Sở - ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện:

- Rút kinh nghiệm các thiếu sót, hạn chế và đề ra biện pháp chấn chỉnh, khắc phục kịp thời việc chấp hành thực hiện các quy định pháp luật về công khai Kết luận thanh tra như đã nêu tại Kết luận thanh tra. Báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân Thành phố và Thanh tra Thành phố trong 15 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát và giao trách nhiệm cho Chánh Thanh tra sở, ngành, quận, huyện thuộc quyền quản lý tham mưu ban hành Kết luận thanh tra theo đúng thẩm quyền, đúng thời hạn quy định, thực hiện đúng theo các quy định pháp luật về công khai Kết luận thanh tra. Trường hợp khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện cần chủ động báo cáo, đề xuất xin ý kiến chuyên ngành của cấp trên trực tiếp để kịp thời có biện pháp xử lý, tháo gỡ để việc công khai Kết luận thanh tra theo đúng luật định.

- Nghiêm túc chấp hành thời gian xử lý Kết luận thanh tra trong vòng 15 ngày từ ngày ký Kết luận thanh tra để đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Chánh Thanh tra Thành phố:

- Dự thảo văn bản để báo cáo Thường trực Thành ủy kết quả thanh tra việc thực hiện các quy định pháp luật liên quan đến công khai Kết luận thanh tra.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố có văn bản xin ý kiến Thanh tra Chính phủ: về thống nhất các biểu mẫu liên quan việc thực hiện công khai Kết luận thanh tra; có biện pháp giám sát việc niêm yết Kết luận thanh tra tại đơn vị là đối tượng thanh tra về thời gian, vị trí niêm yết, tránh để tình trạng niêm yết tại vị

trí khó xem hoặc lẫn trong các tài liệu công khai khác; về việc sửa đổi, bổ sung thời gian công khai Kết luận thanh tra (10 ngày) để phù hợp với quy định về thời gian cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp xử lý Kết luận thanh tra đã ký ban hành (15 ngày); kiến nghị thực hiện công khai toàn văn Kết luận thanh tra.

- Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc của Sở, ngành, quận, huyện trên địa bàn Thành phố trong quá trình thực hiện pháp luật thanh tra đối với Kết luận thanh tra, đề tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố văn bản góp ý cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ, các quy định, hướng xử lý các trường hợp vướng mắc, thẩm quyền xử lý và các biện pháp chế tài đối với những trường hợp, đối tượng không chấp hành hoặc cố tình kéo dài thời gian trong việc thực hiện công tác công khai Kết luận thanh tra, hướng dẫn chi tiết về các hình thức, nội dung công khai, niêm yết,... Kiến nghị Thanh tra Chính phủ cần có những quy định riêng về lĩnh vực, chuyên ngành, đối tượng và có hướng dẫn cụ thể để Kết luận thanh tra được công khai theo đúng quy định, nhất là đối với các Kết luận thanh tra chuyên ngành; cần có quy định rõ hơn về trình tự đăng tải lên trang thông tin điện tử (vì hiện nay nếu có thực hiện vẫn mang tính hình thức, chưa chặt chẽ, chưa phổ biến, chưa đảm bảo tính công khai của Kết luận thanh tra).

- Theo dõi, đôn đốc, giám sát các đơn vị nghiêm túc thực hiện ý kiến chỉ đạo nêu trên của Ủy ban nhân dân Thành phố; xử lý sau thanh tra, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân Thành phố theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND TP (để b/c);
- Chánh Thanh tra Thành phố (để b/c);
- Các Phó Chánh Thanh tra Thành phố;
- Giám đốc Trung tâm báo chí Thành phố (để đăng tải công khai);
- Lưu: VT, P8, HS ĐTT.

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



Trần Đình Trữ